

Số: 11/ 2020/CV-VPB

Hà Nội, ngày 21 tháng 1 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Năm 2019

Kính gửi : - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

- Tên đơn vị: Ngân hàng Việt nam Thịnh Vượng (VPBank)
- Địa chỉ trụ sở chính : 89 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.
- Điện thoại: 04309288900 Fax: 043.9288901
- Email (đăng ký công bố thông tin): vanphonghdqt@vpbank.com.vn
- Vốn điều lệ: 25.299.679.660.000 đồng.
- Mã chứng khoán: VPB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của VPBank diễn ra vào ngày 26/04/2019, trong đó đã được nghe các báo cáo, đề xuất từ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành VPBank; tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo tình hình hoạt động năm; các kế hoạch phân phối lợi nhuận, chương trình bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động, thủ tục ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS; Phương án tăng vốn điều lệ....Các nội dung Nghị quyết cụ thể đã được công bố trên website VPBank.
2. Ngày 03/09/2019, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Nghị quyết (bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) về việc Thông qua phương án mua cổ phiếu quỹ 2019 của VPBank.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị năm 2019: 4 phiên họp định kỳ hàng quý (T1, T4, T7 và T10/2019)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ngô Chí Dũng	Chủ tịch HĐQT	4	100%
2	Bùi Hải Quân	Phó Chủ tịch	4	100%
3	Lô Bằng Giang	Phó Chủ tịch	4	100%
4	Nguyễn Đức Vinh	Thành viên	4	100%

5	Nguyễn Văn Hào	Thành viên độc lập	4	100%
---	----------------	--------------------	---	------

2. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ vào đầu của 4 quý.
- Thực hiện biểu quyết thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; quản trị, giám sát hoạt động của Ban điều hành...

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền:

- ✓ Thực hiện việc phân phối lợi nhuận 2018 theo NQ ĐHĐCĐ.
- ✓ Thực hiện việc sửa đổi và Ban hành/dăng ký Điều lệ mới;
- ✓ Thực hiện việc sửa đổi và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế của Ban kiểm soát.
- ✓ Thực hiện vai trò của Chủ sở hữu đối với các công ty con, thông qua báo cáo tài chính và việc phân phối lợi nhuận của Công ty con; quyết định tăng vốn điều lệ cho công ty con là công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPBFC). Quyết định định hướng hoạt động năm 2019 của Công ty; quyết định các khoản đầu tư lớn vào hoạt động của Công ty và quyết định các vấn đề có liên quan khác theo quy định của pháp luật và các văn bản nội bộ Ngân hàng/Công ty con.
- ✓ Thực hiện phương án mua cổ phiếu quỹ.
- ✓ Thực hiện phương án bán cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động.

Thực hiện các vai trò, nhiệm vụ khác của Hội đồng quản trị.

- Thông qua Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hàng quý, bán niên và niên.
- Điều chỉnh định hướng hoạt động của Ngân hàng cho phù hợp với thực tế và môi trường.
- Thống nhất các đề xuất về mua/bán tài sản, các đề xuất phê duyệt tín dụng, đầu tư, cấp ngân sách hoạt động cho các dự án/đơn vị...vượt hạn mức của các Hội đồng, ủy ban chuyên môn của Ngân hàng.
- Quyết định đưa vào áp dụng các hệ thống và tiêu chuẩn quản lý vốn theo Basel 2; đưa ra các Tuyên bố khẩu vị rủi ro 2019, 2020; Sửa đổi bổ sung các quy định về: Kiểm tra sức chịu đựng, Danh mục các hoạt động trọng yếu và rủi ro trọng yếu; Quy định về xếp hạng tín dụng nội bộ, Quy định phê duyệt tín dụng theo các phân khúc khách hàng...
- Ban hành/sửa đổi bổ sung các văn bản: Quy chế tổ chức và hoạt động của hội đồng xử lý tổn thất các khoản nợ phải thu khó đòi và các khoản đầu tư tài chính; Quy định trích lập và sử dụng các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, Quy định phòng chống khủng bố tại VPBank, Quy chế an toàn hệ thống thông tin; Sửa đổi bổ sung quy định phê duyệt xử lý nợ có vấn đề, Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng xử lý nợ chính

sách quản trị rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất trên sổ Ngân hàng, rủi ro thị trường tại VPBank; Chính sách phát triển sản phẩm; Chính sách cấp hạn mức giao dịch đối với các định chế tài chính; Chính sách điều chuyển vốn nội bộ...

- Thông qua các quyết định về thay đổi cơ cấu tổ chức của một số đơn vị; lương thưởng, tuyển dụng theo tư vấn từ Ủy ban nhân sự.

3. Vai trò giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành:

- Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng của Ban Điều hành (12 cuộc họp hàng tháng)
- Giám sát hoạt động của Ngân hàng qua các báo cáo hoạt động kinh doanh hàng ngày, tuần, tháng, quý và các báo cáo/đề xuất phát sinh khác từ Ban Điều hành.
- Giám sát thông qua việc xem xét và xử lý các thông tin từ các báo cáo của Ban Kiểm soát và Kiểm toán Nội bộ đối với các đơn vị của Ngân hàng.
- Giám sát thông qua việc tham gia các phiên họp/báo cáo của Ủy ban quản lý rủi ro, Ủy ban nhân sự...

III. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị

1. Ủy ban Nhân sự

Ủy ban Nhân sự họp 12 phiên họp định kỳ hàng tháng trong và thực hiện cho ý kiến bằng văn bản đề thường xuyên rà soát, xem xét và xử lý kịp thời đối với các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức, nhân sự, chế độ đãi ngộ và đề xuất Hội đồng quản trị ra quyết định:

- Thảo luận, đánh giá hàng tháng về các chỉ số nhân sự và hoạt động hàng tháng của Khối QTNNL và các công ty thành viên, báo cáo/đề xuất tới Hội đồng quản trị các hành động cần thiết.
- Xem xét, cho ý kiến tư vấn cho HĐQT các tờ trình liên quan đến việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chỉnh lương cho các vị trí quản lý
- Tư vấn Phương án triển khai chương trình cổ phiếu ưu đãi cho cán bộ nhân viên.
- Tư vấn cho HĐQT các chương trình tái cấu trúc Khối Tín dụng tiểu thương, Khối Khách hàng cá nhân, Khối Vận hành, Khối Tín dụng, Khối KHDV vừa và nhỏ, Trung tâm chiến lược và quản lý dự án, Công ty AMC, Khối quản trị rủi ro...
- Tư vấn cho HĐQT về việc nâng cao hiệu quả về các lớp quản lý và công nghệ quản lý; các kế hoạch về người kế nhiệm, về đánh giá nhân sự.
- Tư vấn cho Hội đồng quản trị các kế hoạch về đề cử, ứng cử cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới (2020-2025).

2. Ủy ban Quản lý rủi ro

Trong năm 2019, UBQLRR đã tổ chức 4 phiên họp định kỳ và thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản. Với vai trò tư vấn chuyên môn cho Hội đồng quản trị trong việc định hướng, xây dựng các khung

quản trị rủi ro và cơ chế giám sát rủi ro trong ngân hàng, UBQLRR đã thống nhất chủ trương và giám sát tổng thể việc thực hiện đối với các công tác quản trị rủi ro sau:

- UBQLRR đã tham mưu và giám sát việc cải thiện các Chi tiêu chiến lược về quản lý rủi ro 2019 qua việc xây dựng các hạn mức rủi ro, phản ánh qua việc ban hành Chi tiêu chiến lược về quản lý rủi ro 2019,
- UBQLRR cũng đóng vai trò tham mưu và giám sát các đề xuất về mô hình xếp hạng tín dụng nội bộ.
- Thống nhất và đề xuất Hội đồng quản trị ban hành danh sách các hoạt động trọng yếu và các rủi ro trọng yếu của Ngân hàng.
- Đề xuất HĐQT ban hành Tuyên bố Khẩu vị rủi ro 2020;
- Tính toán và đề xuất HĐQT áp dụng chi phí vốn cho năm 2020;
- Thực hiện bài kiểm tra sức chịu đựng về vốn dựa trên phương pháp luận và các kịch bản đã được phê duyệt.
- Tiếp tục xây dựng, triển khai áp dụng hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ.
- Rà soát, cập nhật và triển khai các chính sách, quy định, quy trình về an ninh thông tin của Ngân hàng.

IV. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2019, ngoài những nội dung liên quan đến việc định hướng, đánh giá, xem xét và chỉ đạo với hoạt động của Kiểm toán nội bộ (“KTNB”), Ban Kiểm soát (“BKS”) đã thực hiện 12 cuộc họp chính của BKS với những nội dung như sau:

- Ngày 24/01/2019: Họp Tổng kết hoạt động BKS năm 2018 và Kế hoạch Quý I/2019
- Ngày 01/03/2019: Họp thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018
- Ngày 12/04/2019: Họp thông qua Dự thảo Báo cáo BKS và Dự thảo Quy chế Tổ chức hoạt động BKS trình Đại hội đồng cổ đông 2019 (“ĐHĐCĐ”)
- Ngày 25/04/2019: Họp Quý II/2019 BKS: Tổng kết hoạt động Quý I/2019, Kế hoạch Quý II/2019 và thông qua Dự thảo Quy định thuê chuyên gia, tổ chức bên ngoài thực hiện KTNB
- Ngày 26/04/2019: Họp Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS sau khi ĐHĐCĐ bầu bổ sung 2 thành viên
- Ngày 16/05/2019: Họp thông qua “Quy trình lập kế hoạch và thực hiện KTNB”
- Ngày 05/07/2019: Họp Quý III/2019 BKS: Sơ kết hoạt động Quý II và kế hoạch Quý III
- Ngày 22/07/2019: Họp thông qua Điều chỉnh kế hoạch kiểm toán 6 tháng cuối năm 2019
- Ngày 20/08/2019: Họp thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính giữa niên độ 2019
- Ngày 11/10/2019: Họp Quý IV/2019 BKS: Sơ kết hoạt động Quý III và kế hoạch Quý IV
- Ngày 28/10/2019: Họp thông qua bản Định hướng của BKS về lập kế hoạch hoạt động Khối KTNB 2020 và bản cập nhật Hướng dẫn một số nguyên tắc chính trong Lập kế hoạch kiểm toán năm

- Ngày 12/12/2019: Họp thông qua Kế hoạch kiểm toán năm 2020
- V. Báo cáo về việc thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty Đại chúng theo quy định khoản 34 điều 6 Luật Chứng khoán và Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (phụ lục đính kèm).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT & BKS (để biết)
- Lưu VP HĐQT.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGÔ CHÍ DŨNG

tb

Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ công tác tại Công ty (nếu có)	Số CMTND/DKGD	Ngày cấp CMTND/DKGD	Nơi cấp CMTND/DKGD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Phùng Duy Khương	Phó Tổng Giám đốc					3/1/2019		Mới được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám Đốc
2	Lê Hoàng Khánh An	Quyền Giám đốc Tài chính					2/5/2019		Mới được bổ nhiệm vị trí Quyền Giám đốc Tài Chính
3	Kim Ly Huyền	Thành viên Ban Kiểm soát					26/04/2019		Mới được bổ nhiệm vị trí thành viên Ban Kiểm Soát
4	Vũ Hồng Cao	Thành viên Ban Kiểm soát					26/04/2019		Mới được bổ nhiệm vị trí thành viên Ban Kiểm Soát

Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan

Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ công tác tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMTND/DKGD	Ngày cấp CMTND/DKGD	Nơi cấp CMTND/DKGD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ báo cáo
I Cổ đông nội bộ									
1	Ngô Chi Dũng	Chủ tịch HĐQT						121.687.982	4,810%
2	Bùi Hải Quân	Phó chủ tịch HĐQT VPBank						57.900.348	2,289%
3	Lô Bằng Giang	Phó chủ tịch HĐQT						3.055.337	0,121%
4	Nguyễn Văn Hào	Thành viên HĐQT độc lập						-	-
5	Nguyễn Đức Vinh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc						16.002.943	0,633%
6	Ngô Phương Chi	Trưởng ban kiểm soát						-	-
7	Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên BKS						-	-
8	Trình Thị Thanh Hằng	Thành viên BKS						53.540	0,002%
9	Kim Ly Huyền	Thành viên Ban Kiểm soát						100.000	0,004%

10	Vũ Hồng Cao	Thành viên Ban Kiểm soát							50.140	0,002%
11	Sanjeev Nanavati	Phó Tổng Giám đốc thường trực và Giám đốc điều hành cao cấp							-	0,000%
12	Lưu Thị Thảo	Phó Tổng Giám đốc thường trực và Giám đốc điều hành cao cấp							2.000.000	0,079%
13	Phan Ngọc Hòa	Phó Tổng Giám đốc							150.000	0,006%
14	Kiran Babu Kosaraju	Phó Tổng Giám đốc							-	-
15	Fung Kai Jim	Phó Tổng Giám đốc							-	-
16	Dương Thị Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc							600.000	0,024%
17	Nguyễn Thành Long	Phó Tổng Giám đốc							45.970	0,002%
18	Phạm Phú Khôi	Phó Tổng Giám đốc							62.680	0,002%
19	Nguyễn Thanh Bình	Phó Tổng Giám đốc							200.000	0,008%
20	Đình Văn Nho	Phó Tổng Giám đốc							200.000	0,008%
21	Phùng Duy Khương	Phó Tổng Giám đốc							27.508	0,001%
22	Lê Hoàng Khánh An	Quyền Giám đốc Tài chính							12.102	0,000%
23	Nguyễn Thị Thu Hằng	Kế Toán Trưởng							68.000	0,003%
II Người có liên quan của cổ đông nội bộ										
1	Ngô Chi Trinh	không có	Bố đẻ ông Ngô Chi Dũng						-	-
2	Vũ Thị Quyên	không có	Mẹ đẻ ông Ngô Chi Dũng						120.700.954	4,771%
3	Hoàng Anh Minh	không có	Vợ ông Ngô Chi Dũng						121.021.046	4,784%
4	Ngô Thị Khánh Hòa	không có	Chị gái ông Ngô Chi Dũng						-	-
5	Ngô Thanh Hằng	không có	Chị gái ông Ngô Chi Dũng						-	-
6	Ngô Minh Phương	không có	Con ruột ông Ngô Chi Dũng						4.000.000	-
7	Ngô Phương Anh	không có	Con ruột ông Ngô Chi Dũng						-	-
8	Ngô Chi Trung Johnny	không có	Con ruột ông Ngô Chi Dũng						-	-
9	Bùi Đình Đô	không có	Bố đẻ ông Bùi Hải Quân						-	-
10	Mac Thi Hiền	không có	Mẹ đẻ ông Bùi Hải Quân						-	-
11	Bùi Hải Sơn	không có	Anh ruột ông Bùi Hải Quân						-	-
12	Kim Ngọc Cẩm Ly	không có	Vợ ông Bùi Hải Quân						-	-
13	Bùi Cẩm Thi	không có	Con ruột ông Bùi Hải Quân						106.150.796	4,196%
14	Bùi Hải Ngân	không có	Con ruột ông Bùi Hải Quân						-	-
15	Công ty cổ phần Dầu tư Việt Hải	không có	- Công ty do Bà Kim Ngọc Cẩm Ly - Vợ ông Bùi Hải Quân sở hữu 9% VDL - Công ty do ông Bùi Hải Quân sở hữu từ 10% VDL trở lên - Công ty do ông Bùi Hải Quân làm Chủ tịch HĐQT						-	-
16	Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật Việt Hải	không có	- Công ty do ông Bùi Hải Quân sở hữu từ 10% VDL trở lên - Công ty do ông Bùi Hải Quân là Thành viên HĐQT						-	-

17	Công ty CP Văn Công nghệ cao Việt Nam	không có	Công ty do ông Bùi Hải Quân sở hữu từ 10% VDL trở lên - Công ty do ông Bùi Hải Quân làm Phó Chủ tịch HĐQT						-	-
18	Công ty CP Văn Công nghệ Cao Bison	không có	- Công ty do ông Bùi Hải Quân sở hữu từ 10% VDL trở lên - Công ty do ông Bùi Hải Quân làm Phó Chủ tịch HĐQT						-	-
19	Công ty CP kỹ nghệ gỗ MDF Bison	không có	Công ty do ông Bùi Hải Quân là Thành viên HĐQT						-	-
20	Lô Trung Hải	không có	Bố đẻ ông Lô Bằng Giang						-	-
21	Lý Thị Thu Hà	không có	Mẹ đẻ ông Lô Bằng Giang					104.492,859	4,130%	-
22	Lô Hải Yên Ngọc	không có	Chị ruột ông Lô Bằng Giang					1.620,855	0,064%	-
23	Nguyễn Thu Thủy	không có	Vợ ông Lô Bằng Giang					75.315,434	2,977%	-
24	Lô Thủy Vy Kristina	không có	Con ruột ông Lô Bằng Giang					-	-	-
25	Lô Thủy Vy Kristina	không có	Con ruột ông Lô Bằng Giang					-	-	-
26	Lô An Tôn	không có	Con ruột ông Lô Bằng Giang					-	-	-
27	Lô Thủy Minh Melania	không có	Con ruột ông Lô Bằng Giang					-	-	-
28	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	không có	Công ty do ông Lô Bằng Giang làm Chủ tịch HĐQT - Công ty con của VPBank					-	-	-
29	Nguyễn Thăng	không có	Bố đẻ ông Nguyễn Văn Hào					-	-	-
30	Nguyễn Thị Nhi	không có	Mẹ đẻ ông Nguyễn Văn Hào					-	-	-
31	Trịnh Thị Hải Yên	không có	Vợ ông Nguyễn Văn Hào					200	-	-
32	Nguyễn Hoàng Thủy Dương	không có	Con gái ông Nguyễn Văn Hào					-	-	-
33	Nguyễn Hoàng Thủy Trang	không có	Con gái ông Nguyễn Văn Hào					-	-	-
34	Nguyễn Nhật Anh	không có	Con trai ông Nguyễn Văn Hào					-	-	-
35	Nguyễn Văn Sâm	không có	Bố đẻ ông Nguyễn Đức Vinh					-	-	-
36	Phạm Thị Thanh	không có	Mẹ đẻ ông Nguyễn Đức Vinh					-	-	-
37	Đỗ Quỳnh Ngân	không có	Vợ ông Nguyễn Đức Vinh					16.181,700	0,640%	-
38	Nguyễn Đức Giang	không có	Con trai ông Nguyễn Đức Vinh					-	-	-
39	Nguyễn Quỳnh Phương	không có	Con gái ông Nguyễn Đức Vinh					-	-	-
40	Nguyễn Thị Nhung	không có	Chị ruột ông Nguyễn Đức Vinh					-	-	-
41	Nguyễn Đức Tâm	không có	Anh ruột ông Nguyễn Đức Vinh					-	-	-
42	Nguyễn Đức Thịnh	không có	Anh ruột ông Nguyễn Đức Vinh					-	-	-
43	Nguyễn Đức Lợi	không có	Anh ruột ông Nguyễn Đức Vinh					-	-	-
44	Nguyễn Thị Kim Hải	không có	Chị ruột ông Nguyễn Đức Vinh					-	-	-
45	Nguyễn Thị Nguyệt Nga	không có	Chị ruột ông Nguyễn Đức Vinh					-	-	-
46	Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPB FC)	không có	Công ty con của VPBank do ông Nguyễn Đức Vinh là thành viên HĐQT					-	-	-

71	Nghiêm Xuân Đức	không có	Chồng bà Trịnh Thị Thanh Hằng						-	
72	Nghiêm Xuân Tùng	không có	Con ruột bà Trịnh Thị Thanh Hằng						-	
73	Nghiêm Xuân Sơn	không có	Con ruột bà Trịnh Thị Thanh Hằng						-	
74	Công ty TNHH Transland Hà Nội	không có	Công ty do ông Trịnh Thanh Chương anh ruột bà Trịnh Thị Thanh Hằng làm Chủ tịch HĐQT						-	
75	Lê Như Ngọc	không có	Chồng bà Kim Ly Huyền						-	
76	Kim Ngọc Chính	không có	Bố đẻ bà Kim Ly Huyền						-	
77	Lê Thị Sơn	không có	Mẹ đẻ bà Kim Ly Huyền						-	
78	Kim Ngọc Quang	không có	Em trai bà Kim Ly Huyền						-	
79	Kim Ngọc Tuyền	không có	Em trai bà Kim Ly Huyền						-	
80	Lê Huyền My	không có	Con gái bà Kim Ly Huyền						-	
81	Lê Hoàng Nguyễn	không có	Con trai bà Kim Ly Huyền						-	
82	Công ty TNHH cung cấp giải pháp dịch vụ giá trị gia tăng (VIVAS CO.,LTD)	không có	Công ty TNHH do ông Kim Ngọc Tuyền - em trai bà Kim Ly Huyền làm Tổng Giám đốc						-	
83	Giàng Thị Thu Hà	không có	Vợ ông Vũ Hồng Cao						-	
84	Vũ Gia Hiền	không có	Con trai ông Vũ Hồng Cao						-	
85	Trần Thị Thạch	không có	Mẹ đẻ ông Vũ Hồng Cao						-	
86	Vũ Anh	không có	Bố đẻ ông Vũ Hồng Cao						-	
87	Vũ Bích Tuyền	không có	Chi gái ông Vũ Hồng Cao						-	
88	Vũ Thị Kim Tuyền	không có	Chi gái ông Vũ Hồng Cao						-	
89	Sharada Nanavati	không có	Mẹ ông Sanjeev Nanavati						-	
90	Aparna Nanavati	không có	Vợ ông Sanjeev Nanavati						-	
91	Diya Nanavati	không có	Con gái ông Sanjeev Nanavati						-	
92	Devika Nanavati	không có	Con gái ông Sanjeev Nanavati						-	
93	Lưu Hùng Chương	không có	Bố đẻ bà Lưu Thị Thảo						-	
94	Phạm Thị Nha	không có	Mẹ đẻ bà Lưu Thị Thảo						-	
95	Lưu Thị Phương	không có	Chi ruột bà Lưu Thị Thảo						-	
96	Lưu Thị Hoa	không có	Em ruột bà Lưu Thị Thảo						-	
97	Lưu Hùng Kiên	không có	Em ruột bà Lưu Thị Thảo						-	
98	Hoàng Đình Lợi	không có	Chồng bà Lưu Thị Thảo						-	
99	Hoàng Minh Đức	không có	Con trai bà Lưu Thị Thảo						-	
100	Hoàng Minh Trí	không có	Con trai bà Lưu Thị Thảo						-	
101	Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank AMC)	không có	Công ty con của VPBank do bà Lưu Thị Thảo là thành viên HĐQT						-	
102	Công ty Cổ phần Bất động sản và Xây dựng Trường Thành	không có	Công ty do ông Hoàng Đình Lợi - chồng bà Lưu Thị Thảo làm Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc						-	

132	Fung Dar Ni	không có	Chị/em gái ruột ông Fung Kai Jin						-	-
133	Dương Tuấn	không có	bố đẻ bà Dương Thị Thu Thủy						-	-
134	Tân Thị Nguyệt Thu	không có	me đẻ bà Dương Thị Thu Thủy						-	-
135	Dương Tuấn Đức	không có	em ruột bà Dương Thị Thu Thủy						-	-
136	Dương Mỹ Hạnh	không có	em ruột bà Dương Thị Thu Thủy						-	-
137	Nguyễn Hải Vân	không có	chồng bà Dương Thị Thu Thủy						-	-
138	Nguyễn Thái Sơn	không có	con trai bà Dương Thị Thu Thủy						-	-
139	Nguyễn Minh Nguyễn	không có	con gái bà Dương Thị Thu Thủy						-	-
140	Nguyễn Trang Nguyễn	không có	con gái bà Dương Thị Thu Thủy						-	-
141	Công ty Cảng Sài Gòn	không có	Công ty do bà Dương Thị Thu Thủy làm thành viên Ban kiểm soát						-	-
142	Công ty cổ phần Đông Xuân	không có	Công ty do bà Dương Thị Thu Thủy làm Trưởng Ban kiểm soát						-	-
143	Nguyễn Luân	không có	bố đẻ ông Nguyễn Thành Long						-	-
144	Nguyễn Thị Hoat	không có	me đẻ ông Nguyễn Thành Long						-	-
145	Nguyễn Thị Vân Khanh	không có	vợ ông Nguyễn Thành Long						-	-
146	Nguyễn Minh Trang	không có	con gái ông Nguyễn Thành Long						-	-
147	Nguyễn Phương Anh	không có	con gái ông Nguyễn Thành Long						-	-
148	Nguyễn Tiến Đạt	không có	anh trai ông Nguyễn Thành Long						-	-
149	Công ty TNHH một thành viên Quản lý mỏ và khai thác tài sản (SHB AMC Co.,Ltd.)	không có	Công ty do bà Nguyễn Thị Vân Khanh- vợ ông Nguyễn Thành Long là Giám đốc/ Tổng giám đốc						-	-
150	Phạm Phú Thọ	không có	Bố đẻ ông Phạm Phú Khôi						-	-
151	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	không có	Me đẻ ông Phạm Phú Khôi						-	-
152	Hoàng Thị Tuyết Hạnh	không có	Vợ ông Phạm Phú Khôi						-	-
153	Phạm Thị Xuân Yên	không có	Con gái ông Phạm Phú Khôi						-	-
154	Phạm Phú Minh	không có	Con trai ông Phạm Phú Khôi						-	-
155	Phạm Xuân Khanh	không có	Con trai ông Phạm Phú Khôi						-	-
156	Phạm Phú Nguyễn	không có	Em ruột ông Phạm Phú Khôi						-	-
157	Nguyễn Khắc Miên	không có	Bố đẻ ông Nguyễn Thanh Bình						-	-
158	Vân Thị Vương	không có	Me đẻ ông Nguyễn Thanh Bình						-	-
159	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Giám đốc Phòng giao dịch Hải Bà Trưng	Vợ ông Nguyễn Thanh Bình						972.708	0,038%
160	Nguyễn Ngọc Anh	không có	Con gái ông Nguyễn Thanh Bình						-	-

161	Nguyễn Anh Tuấn	không có	Con trai ông Nguyễn Thanh Bình						-	-
162	Nguyễn Minh Anh	không có	Con gái ông Nguyễn Thanh Bình						-	-
163	Nguyễn Quang Minh	không có	Anh ruột ông Nguyễn Thanh Bình						-	-
164	Nguyễn Thanh Nam	không có	Anh ruột ông Nguyễn Thanh Bình						-	-
165	Nguyễn Thanh An	không có	Em ruột ông Nguyễn Thanh Bình						-	-
166	Nguyễn Thị Thanh Nhan	không có	Em ruột ông Nguyễn Thanh Bình					449.101	0,018%	-
167	Nguyễn Thanh Bắc	Giám đốc Trung tâm SME Thăng Long - VPBank	Em ruột ông Nguyễn Thanh Bình					12.020	0,000%	-
168	Công ty cổ phần Thông tin dung Việt Nam (PCB)	không có	Công ty do ông Nguyễn Thanh Bình làm Trưởng Ban kiểm soát					-	-	-
169	Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vương (VPBank AMC)	không có	Công ty do ông Nguyễn Thanh Bình làm Chủ tịch HĐQT					-	-	-
170	Đinh Văn Thiệu	không có	Bố đẻ ông Đinh Văn Nho					-	-	-
171	Cao Thị Đề	không có	Mẹ đẻ ông Đinh Văn Nho					-	-	-
172	Đinh Thị Thương	không có	Em gái ông Đinh Văn Nho					-	-	-
173	Đinh Văn Tùng	không có	Em trai ông Đinh Văn Nho					-	-	-
174	Nguyễn Chinh Thắng	không có	Vợ ông Đinh Văn Nho					-	-	-
175	Đinh Mai Chi	không có	Con ruột ông Đinh Văn Nho					-	-	-
176	Đinh Minh Anh	không có	Con ruột ông Đinh Văn Nho					-	-	-
177	Đinh Việt Dũng	không có	Con ruột ông Đinh Văn Nho					-	-	-
178	Trần Thị Trương An	không có	Vợ ông Phùng Duy Khương					-	-	-
179	Phùng Cao Khang	không có	Con ông Phùng Duy Khương					-	-	-
180	Phùng An Lam	không có	Con ông Phùng Duy Khương					-	-	-
181	Phùng Quốc Khánh	không có	Bố đẻ ông Phùng Duy Khương					-	-	-

182	Lương Thị Kim Phụng	không có	Mẹ đẻ ông Phùng Duy Khương						-	
183	Phùng Thị Tương Vi	không có	Em ruột ông Phùng Duy Khương						-	
184	Lê Quang Minh	không có	Bố đẻ bà Lê Hoàng Khánh An						-	
185	Hoàng Thị Tâm	không có	Mẹ đẻ bà Lê Hoàng Khánh An						-	
186	Lê Hoàng Khanh Trang	không có	Em ruột bà Lê Hoàng Khánh An						-	
187	Nguyễn Văn Mão	không có	Bố đẻ bà Nguyễn Thị Thu Hằng						-	
188	Bùi Thị Hà	không có	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Thu Hằng						-	
189	Hoàng Đức Tiến	không có	Chồng bà Nguyễn Thị Thu Hằng						-	
190	Hoàng Vũ	không có	Con trai bà Nguyễn Thị Thu Hằng						-	
191	Hoàng Lan Phương	không có	Con gái bà Nguyễn Thị Thu Hằng						-	
192	Nguyễn Bích Thủy	không có	Chị ruột bà Nguyễn Thị Thu Hằng						-	
193	Nguyễn Bích Ngọc	không có	Em ruột bà Nguyễn Thị Thu Hằng						-	



Giao dịch cổ phiếu trong năm

STT	Người thực hiện giao dịch	Cổ đông nội bộ/Quan hệ với cổ đông nội bộ	CMND	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2018)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2019)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, cổ tức thưởng...)
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ (1)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (2)	
1	Nguyễn Thị Thu Hằng	Kế Toán Trưởng	001173002133	80.000	0,003%	68.000	0,003%	Bán cổ phiếu
2	Hoàng Anh Minh	Vợ ông Ngô Chi Dũng	001173003389	125.021.046	4,942%	121.021.046	4,784%	Bán cổ phiếu
3	Ngô Minh Phương	Con ruột ông Ngô Chi Dũng	000194000007	-	0,000%	4.000.000	0,158%	Mua cổ phiếu
4	Trình Thị Hải Yến	Vợ ông Nguyễn Văn Hào	162120089	-	0,000%	200	0,000%	Mua cổ phiếu
5	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Em ruột ông Nguyễn Thanh Bình	125402542	499.101	0,020%	449.101	0,018%	Bán cổ phiếu